

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày: 06 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Mến;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Xuyên và ông Mông Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thư Viện - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại Nhà văn hóa Tổ dân phố Hưng Long, thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hòa, Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST- HS ngày 05 tháng 5 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với **các bị cáo:**

1. NGUYỄN VĂN K, sinh ngày 10/8/1978 tại V Đ, Q H, C B; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm B V, xã B V Đ, huyện Q H tỉnh C B; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn :

+ Ngày 29/5/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 06 tháng tù về tội Trốn Knoi giam, tổng hợp hình phạt hai tội là 30 tháng tù, theo Bản án số 18/2007/HSPT.

+ Ngày 22/6/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 44/2010/HSST.

+ Ngày 10/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xử phạt tiền 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc theo Bản án số 13/2020/HSST.

+ Ngày 31/7/2020, bị Công an xã Bế Văn Đàn, huyện Quảng Hòa xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định số 13/2020/HSST (đã nộp phạt ngày 20/8/2020).

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa từ ngày 20/12/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. HÀ VĂN T, sinh ngày 20/9/1998 tại xã C N, H L, C B; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: B N, xã C N, huyện H L, tỉnh C B; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và bà Triệu Thị R; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa từ ngày 20/12/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho các bị cáo:** Ông Nông Văn Sự - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Hà Văn T, sinh năm 1970; Trú tại: B N, xã C N, huyện H L, tỉnh C B. Có mặt.

*** Những người làm chứng:**

1. Bế Ích H, sinh năm 1976;

2. Bế Văn T, sinh năm 1991;

Đều trú tại: Xóm C, xã B V Đ, huyện Q H, tỉnh C B.

Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 20/12/2022, Công an huyện Quảng Hòa và Công an xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa Cao Bằng làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường liên xóm thuộc xóm Nà Lèng, xã Độc Lập thì phát hiện Hà Văn T, trú tại xóm B N, xã C N, huyện H đang điều khiển xe mô tô BKS 11U1-154.25 chở theo Nguyễn Văn K, trú tại xóm B V, xã B V Đ, Q H đang di chuyển theo hướng từ xóm Nà Lèng đi Ủy ban nhân dân xã Độc Lập có nhiều biểu hiện vi phạm pháp luật về ma túy; tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra thì K dùng tay phải ném ra lề đường bên trái theo hướng di chuyển 01 gói nilon màu xanh. Tổ công tác tiến hành giữ người và tiến hành kiểm tra gói nilon màu xanh do K vừa ném bên trong có 02 gói đều gói bằng giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục (K khai đó là ma túy loại Heroine của K). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn K và Hà Văn T khi bắt quả có khối lượng là: 4,376 gam. Tại bản kết luận giám định số 22/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định của Nguyễn Văn K và Hà Văn T là ma túy, loại: Heroin.

Vào hồi 09 giờ ngày 21/12/2022, Công an huyện Quảng Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Hà Văn T tại xóm B N, xã C N, H L; hồi 11 giờ cùng ngày khám xét nhà ở của Nguyễn Văn K tại xóm B V, B V Đ, Q H. Kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng 10 giờ ngày 20/12/2022 Nguyễn Văn K và Hà Văn T gặp nhau ở chợ Bản Co, xã B V Đ, T hỏi K để mua ma túy nhưng K đã hết. Do không có xe nên K nhờ T chở đi chợ Thông Huê (thuộc xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh), T đồng ý và đã dùng xe mô tô Biển kiểm soát 11U1-154.25 chở K đi. Đến nơi, K bảo T chờ ở quán nước trong chợ, còn K dùng xe mô tô của T đi tìm mua ma túy, khi đến đoạn cầu ở trong chợ thì gặp một người đàn ông không quen biết nhìn giống người nghiện nên K đi đến và hỏi “anh ơi, em vật lắm rồi, anh biết lấy cho em với”, người đàn ông trả lời “nếu vật quá anh đi mua giúp cho, phải trả công cho anh 200.000 đồng”; K đưa cho người đàn ông đó số tiền 4.700.000 đồng. Khoảng 20 phút sau, người đàn ông quay lại đưa cho K 01 gói nilon màu xanh, K đi đến chỗ T đang đợi và nói “đi a, được rồi” (nghĩa là đã mua được ma túy), nghe vậy T điều khiển xe chở K quay về nhà, K cầm ma túy ngồi phía sau. Đi được một đoạn thì cả hai dừng lại ven đường rồi K đem gói ma túy vừa mua được mở ra thấy bên trong có 02 gói đều được gói bằng giấy bạc màu trắng. K lấy một trong 02 gói ma túy đó dùng tay tách lấy một ít. Sau đó một phần sử dụng cho bản thân, một phần chia cho T sử dụng. Sau khi sử dụng xong cả hai tiếp tục đi về. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm Nà Lèng, xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa, Cao Bằng thì bị Tổ Công tác Công an huyện Quảng Hòa làm nhiệm vụ tại đó kiểm tra phát hiện, lập biên bản quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Còn Hà Văn T, do bản thân sử dụng và nghiện ma túy và trước đó đã được mua ma túy với K, nên khi được K rủ và nhờ chở đi Thông Huê để mua ma túy thì T biết mục đích K đi mua ma túy về vừa để sử dụng vừa bán kiếm lời. Số tiền mua ma túy là của K, T được K trả công bằng ma túy để sử dụng.

Ngoài ra Nguyễn Văn K khai, ngày 19/12/2022 đã được bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhau; hình thức giao dịch là những người nghiện đến gặp K mua rồi đưa tiền thì K đưa ma túy; cụ thể: Bán cho Bé Ích H, trú tại xóm B C, xã B V Đ, huyện Q H 01 gói với giá 100.000 đồng tại đoạn đường thuộc xóm B C, V Đ; bán cho bị cáo Hà Văn T và Bé Văn T, trú tại xóm B C, B V Đ, Q H mỗi người 01 gói với giá 100.000 đồng tại bờ sông Bắc Vọng, xã B V Đ. Nguồn gốc số ma túy này do ngày 18/12/2022 Nguyễn Văn K đến chợ Thông Huê thuộc xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng mua với một người đàn ông

không quen biết với số tiền 500.000 đồng. Khi về nhà K chia số ma túy vừa mua ra được 05 gói nhỏ, bản thân sử dụng 02 gói, 03 gói còn lại đã bán cho những người có tên nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSQH ngày 04/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị can Nguyễn Văn K về Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị can Hà Văn T về Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đều biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn T khai tại tòa, ông là bố của bị cáo Hà Văn T, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh đen bạc biển kiểm soát 11U1-154.25 là của ông do ông T đứng tên giấy tờ; ngày 20/12/2022 khi T lấy xe mô tô để chở K đi mua ma túy ông không biết, nay xin Hội đồng xét xử trả lại xe mô tô.

Những người làm chứng gồm: Bé Ích H và Bé Văn T vắng mặt nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện, được mua ma túy với K như bản Cáo trạng đã nêu.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như Cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn K, đề nghị xử phạt K từ 8 đến 9 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Văn T, đề nghị xử phạt T từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm 6 tháng tù cùng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ Luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý như sau: Tịch thu tiêu huỷ hai phong bì còn niêm phong: Một phong bì mặt trước ghi: "Số 22/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định Hà Văn T và Nguyễn Văn K mua bán trái phép chất ma túy", bên trong có mẫu còn lại sau giám định; một phong bì mặt trước ghi: "Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu của Hà Văn T và Nguyễn Văn K". Trả chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh than màn hình cảm ứng cho bị cáo Nguyễn Văn K. Trả chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màn hình cảm ứng, trên màn hình bị nứt vỡ cho bị cáo Hà Văn T. Trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 11U1-154.25 cùng 01 chìa khoá xe cho ông Hà Văn T. Truy thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ do bị cáo Nguyễn Văn K bán ma túy mà có.

Trợ giúp viên pháp lý Nông Văn Sự bào chữa cho các bị cáo trình bày ý kiến: Tại phiên tòa các bị cáo cùng thừa nhận hành vi của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ; tại cơ quan điều tra và ở phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, Trợ giúp viên pháp lý nhất trí với tội danh và điều luật mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với các bị cáo. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với cả hai bị cáo là cao; bởi lẽ các bị cáo đều là người dân tộc (Tày, Nùng) có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn thuộc xã vùng III; ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn K có ông nội là Nguyễn Văn Hàm được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nay đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt cả hai bị cáo ở mức thấp nhất của các khung hình phạt.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến trong phần tranh luận. Tại lời nói sau cùng các bị cáo đều biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của những người làm chứng gồm Bé Ích H và Bé Văn T đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 20/12/2022, Công an huyện Quảng Hòa đã phát hiện và bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn K 01 gói ma túy có khối lượng 4,376 gam, loại Herine; mục đích K mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo Hà Văn T dùng phương tiện của mình để chở K đi mua ma túy khi được bị cáo K nhờ; sau đó bị cáo K mua được ma túy quay về bị cáo T biết mục đích của K đi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, T được K trả công bằng ma túy để sử dụng.

Ngoài ra vào ngày 19/12/2022, bị cáo Nguyễn Văn K đã bán ma túy cho: Bé Ích Huấn, Bé Văn Tuấn và bị cáo Hà Văn T mỗi người 01 gói với giá 100.000 đồng/01 gói; hình thức giao dịch là những người nghiện đến gặp K mua rồi đưa tiền thì bị cáo K đưa ma túy.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đã bán trái phép ma túy 02 lần trở lên nên đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; còn hành vi của bị cáo Hà Văn T phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo biết tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật về phòng chống ma túy nhưng do háms lợi, lối sống buông thả, ý thức chấp hành pháp luật kém nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

Phân hóa vai trò phạm tội: Gói ma túy có khối lượng 4,376 gam Cơ quan điều tra thu giữ được khi bắt quả tang, nguồn tiền để mua ma túy là của bị cáo K và người K xướng đi mua ma túy cũng là K; còn bị cáo Hà Văn T đã giúp bị cáo K là dùng xe mô tô của mình chở K đi mua ma túy, khi mua được ma túy quay về bị cáo T cũng biết được mục đích bị cáo K mua số ma túy trên về để sử dụng và bán kiếm lời nhưng vẫn cố ý giúp sức, được K trả công bằng ma túy để sử dụng; do đó, hành vi của bị cáo Hà Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm giúp sức bị cáo K; tuy nhiên, các bị cáo là đồng phạm giản đơn, do không có sự phân công nhau rõ ràng. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn K còn tự chịu về hành vi là ngày 19/12/2022 bán trái phép chất ma túy cho Bé Ích H, Bé Văn T và bị cáo Hà Văn T.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn K và Hà Văn T đều nghiện ma túy.

Riêng bị cáo Nguyễn Văn K có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 29/5/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 06 tháng tù về tội Trốn Kñơi giam, tổng hợp hình phạt hai tội là 30 tháng tù, theo Bản án số 18/2007/HSPT. Ngày 22/6/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 44/2010/HSST. Ngày 10/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xử phạt tiền 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc theo Bản án số 13/2020/HSST. Ngày

31/7/2020, bị Công an xã Bế Văn Đàn, huyện Quảng Hòa xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định số 13/2020/HSST; nhưng bị cáo K không lấy đó làm bài học cho bản thân mà nay lại tiếp tục phạm vào tội rất nghiêm trọng, chứng tỏ bị cáo Nguyễn Văn K coi thường pháp luật.

Tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và ở phiên tòa cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với việc ông nội bị cáo Nguyễn Văn K tên là Nguyễn Văn Hàm được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, nhưng không thuộc diện được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với những người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn K các ngày 18 và 20/12/2022, do không có chứng cứ về nhân thân nên các cơ quan tiến hành tố tụng không thể mở rộng để điều tra vụ án. Còn Bế Ích H và Bế Văn T đều khai nhận ngày 19/12/2022 được mua ma túy với Nguyễn Văn K về để sử dụng; tuy nhiên, sau đó Cơ quan chuyên môn test nhanh tìm chất ma túy thì âm tính do từ khi mua ma túy với K thì T và H không tiếp tục sử dụng ma túy nữa.

[8] Về vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2023; căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Có hai phong bì còn niêm phong theo luật định, trong đó một phong bì mặt trước ghi: “Số 22/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định Hà Văn T và Nguyễn Văn K mua bán trái phép chất ma túy”, bên trong có mẫu còn lại sau giám định; còn một phong bì mặt trước ghi: “Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu của Hà Văn T và Nguyễn Văn K”. Do vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và các vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Còn hai chiếc điện thoại di động, trong đó chiếc nhãn hiệu Oppo màu xanh than màn hình cảm ứng của bị cáo Nguyễn Văn K; chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màn hình cảm ứng, trên màn hình bị nứt vỡ của bị cáo Hà Văn T; các bị

cáo khai không dùng điện thoại để liên lạc mua, bán ma túy, nên Hội đồng xét xử trả hai chiếc điện thoại trên cho các bị cáo.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 11U1-154.25, Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên ông Hà Văn Tiền (bố bị cáo T), ngày 20/12/2022 khi bị cáo Hà Văn T lấy xe mô tô để chở K đi mua ma túy ông Tiền không biết; nên Hội đồng xét xử trả chiếc xe mô tô trên cùng 01 chìa khoá xe cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Ngoài ra, Hội đồng xét xử truy thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà bị cáo Nguyễn Văn K đã bán ma túy cho Bé Ích Huân, Bé Văn Tuấn và bị cáo Hà Văn T ngày 19/12/2022.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Hòa tại phiên tòa về tội danh, tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận; không chấp nhận mức đề nghị xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn K, vì lượng Herine bị cáo K bỏ tiền ra mua về để bán và sử dụng nhiều, ngoài ra bị cáo K có nhân thân xấu.

Còn lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý về tội danh, điều luật và đề nghị cho các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm được Hội đồng xét xử chấp nhận; không chấp nhận đề nghị cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm trách nhiệm hình sự khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và mức đề nghị xử phạt cả hai bị cáo, do lượng Herine các bị cáo mua về để bán và sử dụng nhiều.

[10] Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc (Tày, Nùng) có hộ khẩu thường trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (vùng III) và có đơn xin miễn án phí, nên được xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Các bị cáo Nguyễn Văn K và Hà Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn K, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 10 (Mười) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/12/2022.

2.2- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Văn T, xử phạt bị cáo Hà Văn T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1- Tịch thu tiêu huỷ hai phong bì còn niêm phong: Một phong bì mặt trước ghi: “Số 22/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định Hà Văn T và Nguyễn Văn K mua bán trái phép chất ma túy”, bên trong có mẫu còn lại sau giám định; một phong bì mặt trước ghi: “Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu của Hà Văn T và Nguyễn Văn K”.

3.2- Trả chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh than màn hình cảm ứng cho bị cáo Nguyễn Văn K;

3.3 - Trả chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màn hình cảm ứng, trên màn hình bị nứt vỡ cho bị cáo Hà Văn T.

3.4- Trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 11U1-154.25 cùng 01 chìa khoá xe cho ông Hà Văn T, trú tại B N, xã C N, huyện H L, tỉnh Cao Bằng.

3.5- Truy thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do bị cáo Nguyễn Văn K đã bán ma túy mà có.

Xác nhận, tất cả các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn K và Hà Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở T pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Mến

